

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
 ĐOÀN – HỘI SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ
 CÂU LẠC BỘ PHÁP LÝ

ĐỀ KIỂM TRA

PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Thời gian: 35 phút / 40 câu trắc nghiệm



Câu hỏi

Câu 1: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 2: Năng lực của chủ thể bao gồm:

- Năng lực pháp luật và năng lực hành vi.**
- Năng lực pháp luật và năng lực công dân
- Năng lực hành vi và năng lực nhận thức
- Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức.

Câu 3: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Các bộ trưởng**

Câu 4: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

- Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- Bắt buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- Bắt buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 5: Chế tài có các hình thức là:

- Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

Câu 6: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, bao gồm

- 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- 3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 7: Hình thức pháp luật xuất hiện sớm nhất và được sử dụng nhiều trong các nhà nước chủ nô và nhà nước phong kiến là

- Tiền lệ pháp
- Điều lệ pháp
- Tập quán pháp**
- Văn bản quy phạm pháp luật

Câu 8. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bàn cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Lỗi ở đây là:

- a. Có ý trực tiếp.
- b. Có ý gián tiếp.
- c. *Vô ý do cấu tạo.*
- d. Không có lỗi.

Câu 9: Sử dụng lại tình huống của câu 8, các loại trách nhiệm pháp lý ở đây là:

- a. Trách nhiệm hành chính.
- b. Trách nhiệm hình sự.
- c. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.
- d. *Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.*

Câu 10: Đối tượng của nghĩa vụ dân sự trong luật dân sự là:

- a. Tài sản
- b. Công việc phải làm
- c. Công việc không được làm
- d. *Cả ba câu trên đều đúng*

Câu 11: Hệ thống pháp luật gồm:

- a. *Hệ thống cấu trúc của pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật*
- b. Quy phạm pháp luật, chế định pháp luật và ngành luật
- c. Tập hợp hóa và pháp điển hóa
- d. Tất cả đều sai

Câu 12: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- a. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.
- b. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.
- c. *Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.*
- d. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.

Câu 13: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ

- a. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- b. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.
- c. *Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.*
- d. Cả a,b,c.

Câu 14: Chủ quyền quốc gia là:

- a. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- b. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- c. Quyền ban hành văn bản pháp luật.
- d. *Cả a,b,c.*

Câu 15. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- a. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- b. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.
- c. *Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.*
- d. Cả a,b,c.

Câu 16: Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là

- a. 4 – chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN
- b. 4 – chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN
- c. *4 – chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản - XHCN*
- d. 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

Câu 17: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

- a. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- b. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- c. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.
- d. *Cả a,b,c.*

Câu 18: Hình thức nhà nước là cách tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh; đó là

- a. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT –XH
- b. *3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị*

- c. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- d. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị

Câu 19: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- a. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- b. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật
- c. **Cả hai câu trên đều đúng**
- d. Cả hai câu trên đều sai

Câu 20: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

- a. Giả định, quy định, chế tài.
- b. Chủ thể, khách thể.
- c. Mặt chủ quan, mặt khách quan.
- d. **b và c.**

Câu 21: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự

- a. Phân quyền
- b. **Phân công, phân nhiệm**
- c. Phân công lao động
- d. Tất cả đều đúng

Câu 22: “Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự mang tính, do ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện của giai cấp thống trị và phụ thuộc vào các điều kiện, là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội”

- a. Bất buộc – quốc hội – ý chí – chính trị
- b. Bất buộc chung – nhà nước – lý tưởng – chính trị
- c. Bất buộc – quốc hội – lý tưởng – kinh tế xã hội
- d. **Bất buộc chung – nhà nước – ý chí – kinh tế xã hội**

Câu 23: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, đó là

- a. 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- b. **3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- c. 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- d. 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 24: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

- a. Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- b. Bất buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- c. Bất buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- d. **Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 25: Chế tài có các loại sau:

- a. Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- b. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- c. **Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
- d. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bất buộc

Câu 26: Tập quán pháp là:

- a. **Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.**
- b. Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
- c. Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.
- d. Cả a,b,c.

Câu 27: Chọn phát biểu sai:

- a. Phó thủ tướng không nhất thiết phải là Đại biểu quốc hội
- b. Năng lực pháp luật xuất hiện từ khi con người được sinh ra
- c. **Năng lực lao động xuất hiện từ khi công dân đủ 16 tuổi**
- d. Năng lực pháp luật là tiền đề của năng lực hành vi.

Câu 28: “Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Bộ phận giả định là:

- a. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa về dịch vụ
- b. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng
- c. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này
- d. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.**

Câu 29: Tư cách thể nhân không được công nhận cho:

- a. Những người hiện diện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam
- b. Người chưa trưởng thành
- c. Người mắc bệnh Down
- d. Tất cả đều sai**

Câu 30: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- a. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- b. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- c. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- d. Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 31: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm:

- a. Đảng cộng sản – đoàn thanh niên – mặt trận tổ quốc
- b. Đảng cộng sản – nhà nước – mặt trận tổ quốc
- c. Đảng cộng sản – nhà nước – các đoàn thể chính trị, xã hội**
- d. Đảng cộng sản và các đoàn thể chính trị, xã hội

Câu 32: Quyền nào sau đây của Chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

- a. Công bố Luật, Pháp lệnh.
- b. Thực hiện các chuyến công du ngoại giao.
- c. Tuyên bố tình trạng chiến tranh.
- d. Quyền ân xá.**

Câu 33: Quyền công tố trước tòa là:

- a. Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật.**
- b. Quyền khiếu nại tố cáo của công dân.
- c. Quyền xác định tội phạm.
- d. Cả a,b,c.

Câu 34: Tổ chức chính trị ở Việt Nam là:

- a. Nhà nước
- b. Quốc hội
- c. Đảng cộng sản Việt Nam**
- d. Chính phủ

Câu 35: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- a. Nhân chứng
- b. Vật chứng
- c. Vi phạm pháp luật**
- d. a và b đúng

Câu 36: Nội luật hóa là:

- a. Chuyển hóa pháp luật nước ngoài thành pháp luật trong nước.**
- b. Chuyển hóa ý chí của Đảng thành pháp luật.
- c. Chuyển hóa các quy phạm tập quán, đạo đức thành pháp luật.
- d. Cả a,b,c.

Câu 37: Việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải có:

- a. Ít nhất 1/2 tổng số đại biểu tán thành
- b. Ít nhất 2/3 tổng số đại biểu tán thành**
- c. Ít nhất 3/4 tổng số đại biểu tán thành
- d. Tất cả đều sai.

Câu 38. Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- a. Trách nhiệm hành chính.
- b. Trách nhiệm hình sự.
- c. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.**

d. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 39: Nhà nước và pháp luật là 2 hiện tượng thuộc:

- a. Cơ sở hạ tầng
- b. Kiến trúc thượng tầng**
- c. Vừa là cơ sở hạ tầng, vừa là kiến trúc thượng tầng
- d. Tất cả đều đúng

Câu 40: Ông B xây dựng nhà lấn chiếm lối đi của khu phố, bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu phá bỏ phần lấn chiếm để trả lại lối đi. Đây là biện pháp chế tài:

- a. Dân sự**
- b. Hình sự
- c. Hành chính
- d. Kỷ luật

HẾT. CHÚC MAY MẮN!

